



Lễ động thổ KCX

VAI TRÒ KHU CHẾ XUẤT TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA TP. HCM

NGUYỄN CHƠN TRUNG

Ban quản lý các khu chế xuất TP. HCM
 phố được trung ương cho phép thành lập 2 khu chế xuất (KCX) Tân Thuận và Linh Trung với các mục tiêu như sau:

- Thu hút vốn đầu tư ngoài nước và cả trong nước.
- Giải quyết công ăn việc làm.
- Du nhập kỹ thuật hiện đại và phương pháp quản lý tiên tiến.
- Tạo nguồn thu ngoại tệ.

Những mục tiêu bao trùm là thông qua khu chế xuất góp phần công nghiệp hóa, hiện đại hóa làm động lực thúc đẩy nền kinh tế xã hội thành phố phát triển. Có thể nói, để thực hiện chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế xã hội thành phố thì KCX là một trong những trọng điểm để thực hiện chủ trương đó.

Tới năm 1997 dự tính sẽ có 250 xí nghiệp ở Tân Thuận và Linh Trung với tổng số vốn đầu tư 600 triệu USD, doanh thu xuất nhập khẩu 5 đến 6 tỷ USD, khối lượng hàng hóa xuất khẩu khoảng 13 triệu tấn hàng năm, giải quyết khoảng 100 ngàn lao động trong đó có khoảng 5.000 - 6.000 quản trị viên, nhân viên kỹ thuật cao cấp và 40.000 - 50.000 công nhân lành nghề. Theo ước tính của các chuyên gia Đài Loan, nếu hình thành 5 cụm công nghiệp vệ tinh khu chế xuất trên tuyến Bắc Nhà Bè - Nam Bình Chánh thì sẽ tăng 250.000 đến 300.000 lao động, như vậy số quan trị viên, nhân viên kỹ thuật cao cấp, công nhân lành nghề sẽ

gấp 3 lần các khu chế xuất. Đồng thời xây dựng 5 cụm dân cư mà chủ yếu cho công nhân trên địa bàn và NĐTP từ nội thành ra với hàng vạn hộ gia đình.

Ngày 8.12.1994 Thủ tướng ra quyết định phê duyệt quy hoạch chung khu đô thị mới Bình Chánh - Nhà Bè - Nam TP. HCM, trong điều 1 quyết định đã ghi rõ:

"1. Về tính chất: là khu đô thị mới phát triển song hành với khu đô thị hiện có, là một bộ phận cấu thành của TP. HCM. Khu này hỗn hợp đa năng: là một trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, khoa học, văn hóa giáo dục, cư trú, sinh hoạt nghỉ ngơi giải trí giao thông vận tải, hỗ trợ cho sự phát triển khu vực nội thành hiện nay và là động lực cho sự phát triển khu vực Nam và Đông Nam thành phố.

2. Về qui mô: khu vực đô thị mới diện tích 2.600 ha với dân số khoảng 300.000 người, nhằm thu hút dân cư ở các quận nội thành hiện nay, giữ qui mô dân số của Thành phố đến năm 2.000 không vượt quá 5 triệu người".

Với công trình đường cao tốc Bắc Nhà Bè - Nam Bình Chánh từ đó mở ra các công trình khu công nghiệp, thương mại dịch vụ, khu dân cư 2 bên tuyến đường. Nhà máy điện Hiệp Phước 670 MW xây dựng để cung cấp điện cho KCX Tân Thuận vừa tạo cơ sở để mở mang khu công nghiệp Hiệp Phước. Ngoài ra công trình Nam Sài Gòn còn có cảng nước sâu, trung tâm kỹ thuật cao, làng đại học, v.v.. Với qui hoạch phát triển Nam Sài Gòn mà mở đầu từ khu chế xuất Tân Thuận có tác dụng dây chuyền để từng bước thực hiện ý đồ biến huyện nông nghiệp Nhà Bè thành một thành phố công nghiệp hướng ra biển trong tương lai không xa với tổng chi phí ước tính gần 2 tỷ USD. Rõ ràng khu chế xuất Tân Thuận sẽ đóng vai trò trực tiếp thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa huyện Nhà Bè với nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp lạc hậu thành nền kinh tế công nghiệp văn minh hiện đại. Vì vậy tập trung mọi nỗ lực để xây dựng khu chế xuất Tân Thuận thành công cùng các công trình nêu trên sẽ tạo tiền đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa khu vực Nam Sài Gòn và Thành phố.

Với kết quả sau 2 năm thực sự đi vào hoạt động, KCX Tân Thuận và Linh Trung đã thu hút 34 giấy phép đầu tư, có 4 xí nghiệp đi vào hoạt động, 19 xí nghiệp đang xây dựng còn lại đang làm thủ tục xây dựng (trong số 52 nhà đầu tư đăng ký đặt cọc thuê đất) với tổng số vốn đầu tư trên 120 triệu USD. Ba xí nghiệp đã xuất khẩu 12 triệu USD. Vốn đầu tư bình quân cho một xí nghiệp là 3 triệu 8 USD, có xí nghiệp vốn đầu tư thấp nhất là 1 triệu USD và cao nhất là 20 triệu USD chưa kể xí nghiệp điện Hiệp Phước 205 triệu USD. Số lượng lao động thu hút trên 1

Công nghiệp hóa là quá trình chuyên đổi căn bản, toàn diện các hoạt động kinh tế, xã hội từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến hiện đại, tạo ra năng suất lao động xã hội cao. Ở đất nước ta và thành phố đó là một quá trình thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhằm cải biến một xã hội công nông nghiệp lạc hậu thành một xã hội công nông nghiệp tiến bộ thể hiện ngày càng đầy đủ hơn bản chất tốt đẹp của chế độ.

Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là tạo ra tiềm lực to lớn, đủ khả năng xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc của toàn dân, thực hiện dân giàu, nước mạnh xã hội công bằng, văn minh, bảo vệ vững chắc nền độc lập của tổ quốc.

Để thực hiện ý nghĩa và mục tiêu nêu trên, trước hết ta cần quán triệt sâu sắc luận điểm của Lênin về chủ nghĩa tư bản nhà nước trong chính sách kinh tế mới "chúng ta sẽ có thể thực hiện được CNXH hay không điều đó chính là tùy ở kết quả của chúng ta trong việc kết hợp chính quyền Xô Viết và chế độ quản lý Xô Viết với những tiến bộ mới nhất của CNTB".

Vận dụng một cách sáng tạo nguyên lý nêu trên, năm 1991 Thành

12 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

ha là 256 người với số lao động cần có 9.212 người (so với khu chế xuất Đài Loan: 7 năm sau (1966 - 1973) mới đạt vốn đầu tư 100 triệu USD, 15 năm sau lập đầy 3 KCX với diện tích 189 ha. Vốn đầu tư một xí nghiệp khu chế xuất Đài Loan: 4 triệu USD sau nhiều năm hoạt động).

Về cơ cấu mặt hàng của các xí nghiệp đã cấp phép gồm:

- Dệt, da, may.
- Cơ khí chính xác.
- Nhựa.
- Điện và điện tử.
- Chế biến thực phẩm.
- Bao bì các loại.

Đa số máy móc thiết bị hiện đại, tự động hóa cao, có bộ phận máy móc thiết bị đã sử dụng nhưng giá trị sử dụng còn lại bất buộc nhà đầu tư phải đảm bảo trên 80%. Sử dụng 70% lao động nữ. Số nước đầu tư vào KCX Tân Thuận và Linh Trung được xếp thứ tự:

- Đài Loan:	32
- Nhật:	12
- Cộng hòa Triều Tiên:	4
- Thái Lan:	1
- Hongkong:	2
- Việt Nam:	1
- Trung Quốc liên doanh đầu tư cơ sở hạ tầng KCX Linh Trung, (Riêng Linh Trung có 3 xí nghiệp đã cấp phép).	

Trong đó xu hướng là Nhật Bản đầu tư vào KCX với tốc độ nhanh với nhiều xí nghiệp đầu tư kỹ thuật tiên tiến. Mỹ và các nước Châu Âu hứa hẹn sẽ đầu tư vào KCX từ năm 1995 với 554 lượt khách đã tham quan, tìm hiểu thủ tục vào sản xuất kinh doanh tại KCX.

Qua hai năm hoạt động xuất hiện một số nhân tố tích cực:

- Về quản lý: nhờ đã thực hiện cơ chế một cửa ở nhiều khâu quản lý khu chế xuất nên ban quản lý các KCX đã giải quyết các thủ tục đầu tư và sản xuất kinh doanh một cách nhanh chóng: thẩm định dự án và cấp phép từ 30 ngày đến 60 ngày theo qui định xuống còn 10 ngày tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư góp phần cải thiện môi trường đầu tư.

- Một số xí nghiệp KCX sau thời gian được giấy phép, đi vào hoạt động thấy tình hình làm ăn trong KCX thuận lợi nên xin ban quản lý các khu chế xuất cho phép tăng vốn hoạt động như công ty Hoàng Việt đã tăng vốn đầu tư từ 7 triệu USD lên 10 triệu USD.

- Một số xí nghiệp kỹ thuật tiên tiến của Nhật Bản đã vào đầu tư. Trong năm 1994 cứ trung bình một tháng có một xí nghiệp Nhật Bản đầu tư vào KCX Tân Thuận với tốc độ khẩn trương.

- Xí nghiệp kỹ thuật cao CIS của Đài Loan sản xuất đĩa mềm máy vi tính

đã được Ban quản lý cấp phép với số vốn đầu tư 13,8 triệu USD dự tính của XN 3 năm đầu sản xuất gia công và xuất khẩu các đĩa mềm. 4 năm sau sẽ gia công chế tạo và xuất khẩu các đĩa quang; hệ thống tư liệu đĩa quang, máy Fax cao tốc; mạch IC khu vực, máy vi tính và máy tập tuyến; thẻ phụ thêm máy vi tính và các thiết bị chu vi máy vi tính. Qua đó, đã xuất hiện khả năng thu hút XN kỹ thuật cao với thiết bị hiện đại vào khu chế xuất với nhiều triển vọng tốt.

- Đã từng bước điều chỉnh các loại phí và giá thuê đất phù hợp hơn để góp phần tạo môi trường đầu tư khu chế xuất tốt hơn. Tuy nhiên vấn đề này cần phải điều chỉnh mạnh dần hơn nữa để tạo môi trường đầu tư tốt hơn.

- Được thủ tướng cho phép xuất một tỷ lệ mặt hàng nguyên liệu như sợi vào nội địa nhằm góp phần giúp sản xuất nội địa phát triển (năm qua hai công ty Liên Minh và Hoàng Việt đã xuất vào nội địa 400 tấn sợi trị giá 1,1 triệu USD).

- Nhiều xí nghiệp KCX có kế hoạch mua sản phẩm gia công thô bên ngoài hoặc mua đại bộ phận nguyên liệu bên ngoài đưa vào sản xuất tại KCX và xuất khẩu trong đó có các xí nghiệp chế biến thực phẩm Wifuco (Nhật) và Di Tân (Đài Loan) v.v...

- Đã tháo gỡ khó khăn của công ty liên doanh Linh Trung và bắt đầu hoạt động trở lại có nhiều thuận lợi mới, có thể KCX Linh Trung sẽ tiến nhanh hơn.

- Các công ty đầu tư KCX đã đưa đi đào tạo nước ngoài 110 kỹ sư, quản trị viên, nhân viên kỹ thuật cao cấp... Các công ty đầu tư cũng đã phối hợp với trung tâm dịch vụ lao động khu chế xuất và các trung tâm dạy nghề để bồi dưỡng nghiệp vụ cho công nhân trước khi vào làm việc tại các xí nghiệp KCX. Ví dụ: Công ty Swear Đài Loan trợ cấp học bổng cho mỗi người lao động được tuyển 200.000 đồng để học nghề trước khi vào làm việc tại xí nghiệp và đài thọ các chi phí khác cho khóa đào tạo. Với tổng chi phí 300 triệu đồng, điển hình này cần được khuyến khích nhân rộng ra đối với các nhà đầu tư khác.

- Dự kiến giữa năm 1995 sẽ có 30 xí nghiệp đi vào hoạt động với 7.000 - 8.000 lao động trong đó có 300 - 400 quan trị viên, nhân viên kỹ thuật cao cấp và 3.000 - 4.000 công nhân lành nghề và sẽ cấp phép thêm 40 đến 50 xí nghiệp vào đầu tư các KCX với tổng số vốn đầu tư tăng lên 300 triệu USD.

Từ những nhân tố nêu trên chúng ta có thể khẳng định KCX TP.HCM có nhiều triển vọng thành công.

Tuy nhiên cần tiếp tục khắc phục những mặt còn tồn tại hạn chế như:

1. Cần tiếp tục hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng như điện nước, đường sá...

2. Giá thuê đất và các loại phí cần tích cực điều chỉnh hợp lý nhằm tạo môi trường đầu tư tốt hơn.

3. Lực lượng lao động từ quản trị viên, nhân viên kỹ thuật cao cấp và công nhân lành nghề cần chuẩn bị sẵn sàng hơn để đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư về số lượng, chất lượng và tiến bộ.

4. Chưa huy động tốt các nhà đầu tư trong nước và người Việt định cư ở nước ngoài đầu tư vào KCX và chưa đa dạng hóa các hình thức đầu tư.

5. Cần làm tốt hơn nữa chế độ quản lý một cửa theo thông báo 22-CP của chính phủ trên cơ sở các bộ ngành chức năng ủy quyền cho ban quản lý các KCX và thể hiện sự nhất quán, sự đồng tâm nhất trí từ trung ương đến địa phương, tập trung sức mạnh tổng hợp để đầu tư xây dựng khu chế xuất nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nhìn chung tốc độ phát triển khu chế xuất còn chậm so với yêu cầu.

6. Làm rõ hơn về cơ chế quản lý, cụ thể hóa hơn nữa về pháp lý và các qui định quản lý khu chế xuất. Nhằm cải tiến không ngừng thủ tục hành chính đảm bảo sự quản lý điều hành KCX thông suốt và nhanh chóng.

Để phát huy vai trò KCX trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế xã hội thành phố, xin có mấy kiến nghị:

1. Cần gắn qui hoạch phát triển các khu chế xuất với qui hoạch phát triển thành phố và cả khu vực. Đồng thời qui hoạch thành phố hết sức quan tâm gắn với định hướng phát triển KCX nhất là khu chế xuất Tân Thuận với vùng kinh tế Nam Sài Gòn đã được chính phủ phê duyệt mà điều chỉnh lại qui hoạch phát triển thành phố trước đây chưa có KCX và vùng Nam Sài Gòn. Có qui chế và tổ chức bảo vệ môi sinh môi trường ngay từ đầu.

Đề nghị trung ương và Thành phố cần tập trung chỉ đạo các khu chế xuất và vùng phụ Nam Sài Gòn hơn nữa, coi đó là một trong những trọng điểm để thực hiện chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố. Xây dựng khu chế xuất Tân Thuận và vùng kinh tế có qui chế riêng có bộ máy quản lý theo chế độ một đầu mối thống nhất (một cửa), sớm xây dựng và đưa vào hoạt động các công trình hạ tầng đường cao tốc Bắc Nhà Bè - Nam Bình Chánh, nhà máy điện Hiệp Phước, cảng nước sâu sông Soài Rạp v.v...

2. Tích cực cải thiện tốt hơn nữa môi trường đầu tư KCX như cơ sở hạ tầng (điện, nước, viễn thông...) thủ tục hành chính, các nguồn thu phí và lệ phí, giá cho thuê đất và cải tiến bộ máy quản lý thật năng động theo cơ chế quản lý một cửa.

3. Cần khuyến khích nhà đầu tư sản xuất sử dụng nhiều nguyên vật liệu nội địa góp phần giúp sản xuất công nghiệp và nông nghiệp thành phố phát

triển. Đặc biệt khuyến khích các xí nghiệp chế biến thực phẩm trong KCX liên kết với ngoại thành và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đầu tư xây dựng các vùng nguyên liệu ổn định có kết hợp gia công chế biến để cung cấp cho xí nghiệp khu chế xuất lâu dài, từng bước góp phần thực hiện chương trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp thành phố và khu vực. Tất nhiên muốn thực hiện được chương trình này phải có chính sách lâu dài cho nhà đầu tư. Đồng thời khuyến khích các nhà đầu tư KCX góp phần tổ chức các khu công nghiệp làm vệ tinh gia công cho các xí nghiệp khu chế xuất. Mặt khác cho phép xí nghiệp KCX được xuất vào nội địa nếu có yêu cầu tỷ lệ từ 5% đến 10% tùy theo tính chất từng mặt hàng. Nguyên tắc chung mặt hàng nào, nhất là nguyên liệu, VN đang có yêu cầu nhập khẩu là có thể cho xí nghiệp KCX vào nội địa để bớt đi việc nhập khẩu từ bên ngoài vào VN rất tốn kém, góp phần hạ giá thành sản phẩm XN nội địa, để có sức cạnh tranh hàng nhập lậu.

4. Cần đa dạng hóa các đối tượng đầu tư. Chú ý khuyến khích các nhà tư sản VN trong nước và số người VN định cư ở nước ngoài bỏ vốn và chất xám tham gia xây dựng các xí nghiệp trong các khu chế xuất.

5. Biến các KCX thành lò đào tạo cán bộ kỹ thuật cán bộ quản lý và đội ngũ công nhân lành nghề mang tầm cỡ quốc tế để tạo ra đội ngũ thực hiện chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tương lai. Muốn vậy, cần phải cải tổ lại chương trình giáo dục, đáp ứng được thị trường lao động. Trước mắt công nghiệp hóa, hiện đại hóa các trung tâm đào tạo, các trung tâm dạy nghề, hình thành các trung tâm bồi dưỡng nhân lực cho các KCX (cả khu công nghiệp tập trung) như dự tính của ban quản lý các khu chế xuất và Bộ giáo dục và đào tạo. Đồng thời từng bước lập quan hệ giữa các trường đại học cao đẳng với từng xí nghiệp KCX nhằm gắn giáo dục với thực tiễn công nghệ và quản lý tiên tiến.

6. Vấn đề bao trùm là muốn công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế xã hội thành phố là phải công nghiệp hóa, hiện đại hóa và trẻ trung hóa hệ thống quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương. Đặc biệt là phải thực hiện triệt để nghị quyết 38 - CP để cải tiến thu tục hành chính, kiện toàn, nâng cao không ngừng trình độ quản lý của cán bộ, hoàn chỉnh tích cực hệ thống pháp lý có liên quan đến vấn đề đầu tư, đến khu chế xuất, đảm bảo nhất quán về chủ trương và chính sách KCX.

Nếu xây dựng các KCX và các vùng kinh tế có liên quan thành công sẽ góp phần quan trọng mở đường thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế xã hội thành phố ♣

14 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Vào những ngày cuối 1994, cảng Bến Nghé long trọng lễ mừng phần thưởng - Bằng và huy chương vàng chất lượng cao năm 1994 của Bộ xây dựng cho công trình cầu cảng container 20.000 tấn. Đây là công trình mà như lời đồng chí Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Bùi Văn Xương, thể hiện "sự nhìn xa trông rộng của thành phố" đón bắt thời cơ hướng vào tương lai phát triển, hội nhập với thế giới, rút phí tổn hàng hóa xuất khẩu ở khâu vận chuyển, tạo thế cạnh tranh tốt cho hàng hóa VN. Chỉ riêng, hàng hóa vận chuyển từ cảng container 20.000 tấn này khỏi phải "transit" qua một vài cảng chuyển tải ở một vài nước láng giềng mỗi container có thể tiết kiệm hàng trăm USD, đồng thời đáp ứng nhu cầu tăng trưởng hàng hóa xuất nhập hàng năm với tốc độ tăng lên 20 - 25%. Xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, bến cảng luôn luôn gắn với sự phát triển. Nghĩa là phải đi trước một bước về đầu tư và tốc độ, tầm nhìn. Ngược lại sự phát triển sẽ gián đoạn. Chính quyết định mang tính chiến lược này dẫn đến sự tăng lên gấp bội công suất hoạt động của cảng Bến Nghé và mang lại phần kết quả chủ yếu đáng khích lệ với sản lượng từ 850.000 tấn trong năm 1993 lên 1,4 triệu tấn năm 1994 (tăng hơn 1,5 lần). Điều kỳ diệu của sự tăng trưởng sản lượng khai thác đó của cảng không tự nó "trên trời rơi xuống", nó là kết quả của quyết sách mang tính chiến lược của thành phố, tầm nhìn dám nghĩ, dám làm, sáng tạo của Ban giám đốc cảng Bến Nghé và toàn thể CBCNV cảng, sự giúp đỡ của các ngành các cấp hữu quan từ BQLCT, đến đơn vị thiết kế, thi công...cùng chung một mục tiêu "chất lượng cao" và tiết kiệm ngay từng

CẢNG BẾN NGHÉ VÀO XUÂN 1995 VỚI BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CẦU CẢNG CONTAINER 20.000 TẤN

TRẦN TỬ TRUNG
NGUYỄN THẾ TÂN

khâu, giai đoạn một. Chỉ riêng khâu ứng sắt thép cho công trình, với thuận lợi về vận chuyển, tiếp thị vốn của một cảng, cảng Bến Nghé đã cân nhắc thay vì mua sắt thép có sẵn ở thị trường VN, đã tự nhập và tiết kiệm được trên 3,7 tỉ đồng. Tinh thần ấy mang đến kết quả là dự toán công trình được duyệt là 34.832.974.000 đồng nhưng trên thực tế quyết toán trình duyệt là 28.988.951.523 đồng, giảm giá thành xây dựng 5,8 tỉ đồng. Đây có lẽ là một nhân tố không thể không cân nhắc, khi Bộ xây dựng tặng Bằng và Huy chương vàng chất lượng cao năm 1994 cho cảng Bến Nghé, vì chất lượng của một công trình không chỉ đạt được những thông số kỹ thuật, mà ngoài yếu tố đúng thời gian, nó còn phải tiết kiệm tối đa. Thành phố, các ngành, các cấp chia sẻ nỗi vui mừng cùng cảng Bến Nghé bước vào giai đoạn phát triển mới.

Trong những ngày vui này, có thể người ta dễ bỏ qua những khiếm khuyết khó có thể tránh khỏi, như một nhà hiền triết từng nói: "để được thời gian, đôi khi phải chịu thiệt không gian" song không khí chung mọi người cảm nhận được rằng Ban giám đốc cùng tập thể CBCNV người lao động cảng Bến Nghé ý thức được chỗ mạnh chỗ yếu của mình, và sẽ nâng hiệu suất cầu cảng 20.000 tấn container năm sau cao hơn năm trước ♣